UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 135 /KH - UBND	*Yên Định, ngày 04 tháng 10 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Phát triển Chính quyền số và bảo đảm An toàn thông tin mạng năm 2022 Huyện Yên Định

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của cấp trên, UBND huyện đã ban hành và triển khai thực hiện các văn bản để phát triển ứng dụng CNTT, Chính phủ điện tử và bảo đảm an toàn thông tin mạng, nội dung Kế hoạch cụ thể như sau:

A. MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006; Luật Giao dịch điện tử ngày 29/11/2005;

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến năm 2025;

- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 29/4/2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

- Kế hoạch số 71/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành kế hoạch Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2021;

- Kế hoạch số số 57/KH-UBND ngày 02/4/2021 của UBND huyện về việc ban hành kế hoạch Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện năm 2021;

- Căn cứ hiện trạng ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện Yên Định.

B. ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG

I. HẠ TẦNG KỸ THUẬT

- Năm 2021 được sự quan tâm của các sở, ngành cấp tỉnh, sự chỉ đạo quyết liệt của Thường trực Huyện ủy, HĐND và UNND huyện các cơ quan trên địa bàn huyện đã nỗ lực vượt qua khó khăn, vướng mắc để nâng cấp cơ sở hạ tầng; triển khai phần mềm, cơ sở dữ liệu, đưa ứng dụng CNTT vào quản lý; nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành;

- Cơ chế chính sách ngày càng hoàn thiện góp phần tạo hành lang pháp lý thuận tiện để đẩy mạnh phát triển ứng dụng công nghệ thông tin. Cơ sở hạ tầng viễn thông và công nghệ thông tin phát triển đồng bộ, thống nhất, xuyên suốt từ tỉnh xuống huyện, từ huyện xuống xã đáp ứng đúng các định hướng, chỉ đạo từ Trung ương đến địa phương.

- Các hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp của cơ quan nhà nước các cấp và các cơ quan thuộc huyện cơ bản đã thực hiện trên môi trường mạng. Đến nay hạ tầng kỹ thuật phục vụ ứng dụng CNTT đã đạt được những kết quả như sau:

+ Tỷ lệ CBCC tại UBND cấp huyện trang bị máy tính đạt 100%.

+ Tỷ lệ CBCC tại UBND cấp xã trang bị máy tính đạt 98%.

- Tỷ lệ máy tính của UBND cấp huyện được cài đặt phần mềm diệt Virut bản quyền đạt 97.5%

- Tỷ lệ máy tính của UBND cấp xã được cài đặt phần mềm diệt Virut bản quyền đạt 85.9%

- Số lượng cơ quan chuyên môn UBND cấp huyện có mạng Lan đạt tỷ lệ 100%. - Số lượng UBND cấp xã có mạng LAN đạt tỷ lệ 100%.

- Tỷ lệ máy tính kết nối Internet cấp huyện đạt 100%.

- Tỷ lệ máy tính kết nối Internet cấp xã đạt 100%.

II. PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU

1. Cơ sở dữ liệu

- Các cơ sở dữ liệu tại huyện đã được triển khai chủ yếu do các bộ, ngành của tỉnh triển khai áp dụng như: Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Phần mềm theo dõi nhiệm vụ; Chữ ký số; Thư điện tử công vụ; Cơ sở dữ liệu về Hộ tịch, dân cư.

- Cơ sở dữ liệu đang được triển khai thực hiện như cơ sở dữ liệu cán bộ công chức, viên chức, cơ sở dữ liệu về dân cư… Tuy nhiên cơ sở dữ liệu về quản lý đất đai chưa đưa vào sử dụng tại huyện.

- Các cơ sở dữ liệu chủ yếu do các bộ, ngành địa phương tự xây dựng nên việc kết nối liên thông đối với các cơ sở dữ liệu dùng chung còn gặp rất nhiều khó khăn.

2. Các ứng dụng, dịch vụ

Hiện trạng ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ các cơ quan nhà nước:

- UBND huyện tiếp tục tăng cường triển khai ứng dụng thư điện tử của tỉnh Thanh Hóa, để phục vụ cho công việc, trong thời gian qua tỷ lệ cán bộ công chức có hộp thư công vụ cấp huyện chiếm 100%, cấp xã, thị trấn đạt 80%.

Tỷ lệ trung bình cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng thư điện tử trong công việc tại cơ quan đơn vị cấp huyện đạt trên 95%. Các loại văn bản thường được trao đổi qua hệ thống gồm có: thông báo, giấy mời, thông báo kết luận, Công

văn, báo cáo, kế hoạch, lịch công tác, văn bản quy phạm pháp luật...

- Hệ thống Quản lý văn bản và hồ sơ công việc (QLVB) liên thông 4 cấp được triển khai thực hiện đã đem lại hiệu quả rõ rệt như: Hồ sơ được thực hiện hoàn toàn qua mạng, kiểm soát được quy trình, thời gian xử lý công việc vì vậy hạn chế được tình trạng văn bản quá hạn xử lý, tiết kiệm được chi phí văn phòng phẩm phục vụ cho việc in ấn, gửi nhận văn bản.

+ Hiện tại 100% cán bộ, công chức cấp huyện và cấp xã được cấp tài khoản đăng nhập hệ thống, tỷ lệ thường xuyên đăng nhập để xử lý công việc đạt 100%.

+ Triển khai thực hiện và phát hành văn bản sử dụng chữ ký số góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước. Qua triển khai thực hiện đã góp phần đẩy nhanh tiến độ, chất lượng giải quyết công việc, thực hiện trao đổi thông tin với các cơ quan trên môi trường mạng.

- Hiện trạng hoạt động ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp:

+ UBND huyện và UBND các xã, thị trấn xã đã triển khai ứng dụng phần mềm một cửa điện tử mang lại hiệu quả nhất định, góp phần cải cách thủ tục hành chính tại minh bạch hóa trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức với người dân và doanh nghiệp.

+ UBND huyện đã đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thực hiện dịch vụ công trực tuyến để nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tạo điều kiện thuận lợi để cá nhân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính một cách thuận tiện nhất.

+ Cập nhật kịp thời, đầy đủ hồ sơ của các tổ chức, cá nhân lên hệ thống phần mềm một cửa điện tử theo quy định.

3. An toàn thông tin

- Tình hình lây nhiễm và xử lý, bóc gỡ mã độc: Căn cứ vào các bản bản chỉ đạo của UBND tỉnh, hướng dẫn của Sở Thông tin Truyền Thông trong thời gian qua UBND huyện đã ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác đảm bảo an toàn thông tin như: Việc kiểm tra thường xuyên các máy tính thuộc UBND huyện có nhiễm loại mã độc kết nối tới mạng máy tính ma…..

- Tình hình tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về an toàn thông tin mạng: Thông qua các buổi tập huấn, kiểm tra thực tế tại các đơn vị UBND huyện đã tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ công chức, viên chức và người dân về an toàn thông tin, số máy tính được cài phần mềm diệt virut có bản quyền ngày càng được nâng lên và đã xử lý kịp thời và hạn chế tối đa sự lây nhiễm mã độc gây mất an toàn thông tin đặc biệt là trong các cơ quan nhà nước của huyện.

III. NGUỒN NHÂN LỰC

- Hiện nay, cán bộ công chức (CBCC) được đào tạo về CNTT chuyên sâu trong các phòng, đơn vị còn rất thiếu, số CBCC có bằng Trung cấp, Cao đẳng, Đại học chuyên CNTT rất ít, còn lại CBCC tự học thêm tại các Trung tâm đào tạo tin

học với các chứng chỉ A, B để đáp ứng yêu cầu công việc.

- Tỷ lệ CBCC biết sử dụng máy tính trong công việc ngày càng được nâng lên đối với các phòng, ban của huyện đạt trên 90%, đối với các xã, thị trấn đạt trên 75%;

- UBND huyện phối hợp với Sở Thông tin Truyền thông, các đơn vị đào tạo mở các lớp đào tạo, tập huấn về ứng dụng CNTT cho cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn huyện theo chuẩn kỹ năng của Bộ Thông tin Truyền thông;

- Việc sử dụng Internet của CBCC phục vụ công tác được thực hiện rộng rãi, 100% số phòng, ban, UBND các xã, thị trấn có kết nối Internet để phục vụ cho công việc. Tuy nhiên kỹ năng sử dụng máy tính của nhiều CBCC cấp xã còn hạn chế.

C. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

- Cụ thể hóa các nhiệm vụ thực hiện trong năm 2022 về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Tăng cường ứng dụng CNTT nhằm đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước.

- Đầu tư hoàn thiện hạ tầng CNTT, nền tảng dữ liệu để triển khai Chính quyền số, xã hội số, kinh tế số; đẩy mạnh cải cách hành chính; nâng cao hiệu quả hoạt động chỉ đạo điều hành của chính quyền các cấp.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về ứng dụng CNTT trong chỉ đạo, điều hành, xây dựng Chính quyền điện tử cấp huyện, cấp xã.

- 100% văn bản, hồ sơ công việc từ cấp xã trở lên được trao đổi, tạo lập, xử lý, ký số trên môi trường điện tử (trừ văn bản có nội dung thuộc bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật).

- 50% báo cáo định kỳ (trừ nội dung mật) của các cơ quan nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia.

- 70% cuộc họp của các cơ quan cấp huyện thực hiện thông qua hệ thống phòng họp không giấy tờ.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Xây dựng các dữ liệu dùng chung phục vụ công tác chỉ đạo điều hành và công khai, minh bạch thông tin của các cơ quan chính quyền cho người dân, doanh nghiệp. Cung cấp dữ liệu mở để doanh nghiệp, người dân tiếp cận và sử dụng thông tin phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2.2. Ứng dụng phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Nâng cấp, hoàn thiện Cổng thông tin điện tử huyện và hoàn thiện Bộ phận

tiếp nhận và trả kết quả thông qua dịch vụ công đảm bảo đến hết năm 2022, 100% các thủ tục hành chính được hoàn thiện quy trình xử lý… sẵn sàng cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 4.

- Tỷ lệ hồ sơ giải quyết dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trong tổng số hồ sơ được tiếp nhận (gồm cả trực tuyến, trực tiếp và qua bưu chính) đạt từ 90% trở lên (đối với cấp xã đạt từ 80% trở lên), mức độ 4 đạt từ 80% trở lên (đối với cấp xã đạt từ 80% trở lên) ; tối thiểu 95% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- 100% Trang/Cổng thông tin điện tử của huyện và xã, thị trấn công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

2.3. Công tác đảm bảo an toàn thông tin

- Triển khai kết nối 100% các cơ quan nhà nước từ cấp huyện xuống cấp xã vào Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước trên địa bàn huyện; đảm bảo hạ tầng an toàn khai thác và sử dụng các hệ thống thông tin dùng riêng trong các cơ quan nhà nước.

- Đảm bảo 100% hệ thống thông tin của huyện thường xuyên rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

2.4. Ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực

- Trong năm 2022 tập trung đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong các lĩnh vực như hệ thống Y tế, Giáo dục - Đào tạo, Du lịch, Thương mại... nhằm đưa ứng dụng CNTT nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác và sử dụng nguồn lực cơ sở vật chất, hạ tầng kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Ưu tiên phát triển ứng dụng CNTT trong Y tế như chỉ đạo, rà soát 100% các cơ sở y tế được triển khai hệ thống hồ sơ sức khỏe điện tử theo yêu cầu của UBND tỉnh;

- Xây dựng Cổng thông tin du lịch để kết nối các tổ chức, doanh nghiệp liên quan đến hoạt động du lịch và các điểm du lịch trọng điểm trên địa bàn huyện; 90% các khu, điểm du lịch trọng điểm của huyện được lắp dựng hệ thống mạng internet không dây công cộng phục vụ khách du lịch…

II. NHIỆM VỤ

1. Phát triển hạ tầng kỹ thuật, điều kiện cơ bản

- Phối hợp với Sở TT&TT Thanh Hóa xây dựng mạng số liệu chuyên dùng kết nối đến các cơ quan nhà nước cấp xã trên địa bàn huyện, tạo môi trường truyền dẫn an toàn, bảo mật, đáp ứng băng thông rộng phục vụ các chương trình ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước.

- Bổ sung nâng cấp hạ tầng CNTT, đảm bảo mỗi cán bộ công chức có 01 máy tính làm việc phục vụ hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ tại các cơ quan hành chính nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã.

- Đầu tư nâng cao năng lực ứng dụng CNTT phục vụ Quân sự, Quốc phòng trên địa bàn huyện.

- Xây dựng Cổng thông tin điện tử của huyện cung cấp đầy đủ, toàn diện về tiềm năng du lịch của huyện; tích hợp các công nghệ mới để đưa du khách tìm hiểu trực quan về các địa danh, danh lam thắng cảnh, điểm du lịch của huyện Yên Định.

- Triển khai hoàn thiện cơ sở hạ tầng CNTT để Cổng dịch vụ công trực tuyến đảm bảo đến hết năm 2022, 100% các thủ tục hành chính được hoàn thiện về quy trình xử lý… sẵn sàng cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 4.

- Tăng cường công tác giám sát, phân tích, theo dõi hoạt động bảo đảm an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước; thường xuyên kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin theo quy định của pháp luật.

2. Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu về CNTT

Tổ chức từ 1-2 lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, đào tạo kỹ năng về chuyển đổi số; kỹ năng sử dụng và đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị.

III. GIẢI PHÁP

1. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan, doanh nghiệp

- Tăng cường sự hợp tác với các doanh nghiệp Viễn thông - Công nghệ thông tin trên địa bàn để đẩy nhanh việc ứng dụng, triển khai các phần mềm ứng dụng CNTT và đảm bảo an toàn thông tin mạng của các cơ quan, đơn vị.

- Người đứng đầu là Chủ tịch UBND cấp xã đề cao trách nhiệm tăng cường sự phối hợp doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ bưu chính công ích gắn với việc thực hiện cải cách hành chính.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn Hệ thống đài truyền thanh cơ sở tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn lực kinh tế - xã hội của huyện; tổ chức tập huấn, hướng dẫn việc ứng dụng CNTT cho CBCC trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện.

- Tuyên truyền hướng dẫn nhằm nâng cao nhận thức về đẩy mạnh ứng dụng CNTT, sử dụng các dịch vụ công cho CBCC, người dân, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý nhằm quảng bá, truyền thông đến người dân và doanh nghiệp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ và ứng dụng CNTT trong năm 2022 được ngân sách huyện đảm bảo theo phân bổ ngân sách hàng năm.

2. Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này, Thủ trưởng các phòng, ban cấp huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ chức

năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao và phân công lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch;

3. Các Doanh nghiệp Bưu chính, Viễn thông trên địa bàn chủ động ưu tiên các nguồn lực để đầu tư xây dựng, phát triển cơ sở hạ tầng và các dịch vụ CNTT-TT phục vụ cho hoạt động ứng dụng CNTT trên địa bàn huyện.

4. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Văn phòng HĐND-UBND huyện tổng hợp, đôn đốc các phòng, ban cấp huyện và UBND các xã, thị trấn trong quá trình tổ chức, thực hiện các công việc đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định; Định kỳ tổng hợp báo cáo, kiến nghị UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện các biện pháp cần thiết nhằm đảm bảo Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ./.

Nơi nhận:
- TTr Huyện ủy, TTr HĐND huyện(để b/c);
- Các Thành viên UBND huyện;
- VP Huyện ủy, VP HĐND-UBND huyện;
- Các phòng, ngành cấp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các DN BCVT trên địa bàn huyện;
- Lưu VT, VHTT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Xuân Thành